

Thiết bị bảo trì MSB6-1/2-FRC:J93PAGNM1-WP

Số bộ phận: 8229814

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	6
Dòng	MS
bảo vệ hành động	Núm xoay có khóa
Vị trí lắp đặt	dọc +/- 5°
Cổng xả nước ngưng tụ	xoay thủ công
Cấu trúc xây dựng	Bộ lọc-Điều chỉnh-Bôi trơn
Độ mịn bộ lọc	5 µm
chức năng điều khiển	Áp suất đầu ra không đổi có bù áp sơ cấp với hệ thống xả thứ cấp Với chức năng đồng trả về
Bảo vệ vỏ	Lồng bảo vệ bằng nhựa
Bộ hiển thị áp suất	với áp kế
Áp suất vận hành	0.15 MPA...2 MPA 1.5 bar...20 bar
Phạm vi điều chỉnh áp suất	0.5 bar...12 bar
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	3600 l/ph
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [-:4:-] Khí trơ
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) Không có khả năng tương thích với dầu este
dầu đã được phê duyệt	Dầu đặc biệt Festo trong thùng 1 lít Tên đơn hàng: 152 811 OFSW-32 ARAL Vitam GF 32 BP Energol HLP 32 ESSO Nuto H 32 MOBIL DTE 24 SHELL Tellus Oil DO 32
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ bảo quản	-10 °C...60 °C
Cấp độ sạch không khí tại đầu ra	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [6:4:-]
Nhiệt độ trung bình	-10 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
trọng lượng sản phẩm	1535 g

Đặc tính	Giá trị
Kiểu gắn	với góc gắn
Cổng nối khí nén 1	G1/2
Cổng nối khí nén 2	G1/2
Vật liệu của phốt	NBR
Vật liệu núm xoay	POM
Vật liệu bộ lọc	PE
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực PC